

GIÁ BÀN	
DÒNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Mỗi năm 1500	45.00
Sau tháng 1.50	5.00
Huế tháng 1.50	2.00

Mua bán phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. THIÊN
HUYEN-THUC-KIANG
tên riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

HUYEN-THUC-KIANG

LA VOIX DU PEUPLE

啟

民

Quảng - 17
TRAN-DINH-PIEN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BẢO QUẢN
Đường Trưng-Bà, Huế
Giấy thép loại số 82
Giấy thép TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

Cơm ăn là vấn đề
trọng yếu thứ nhất,
áo mặc là vấn đề
trọng yếu thứ nhì
của dân-sinh.
(Tôn Văn)

TA NÊN MAU MỞ-MANG KINH-TẾ

(Tiếp theo)

Bây lâu nay, vì những cái nông-nội kẻ trên kia, cho nên các chủ Hoa-thương mới thừa cơ hội mà bố-tri một cái thể-lực như cái lưới nhện « không-là » không còn con ruồi, con muỗi nào lọt qua được. Lối ấy tự ta, xin chờ trách ai, cho mạng lưới là « đại mà nói tài khốn ».

Cái ách của Hoa-Kiều đã là nặng lại thêm cái ách tương lai của Nhật-Kiều, bởi vì, nay mai cái thương-tước Phay-Nhật thì hành, thì bọn lái buôn tay thợ tự gọi « mặt giới mộc » kia, họ tràn sang, lúc bấy giờ lợi-quyền ta sẽ bị thêm một tay chia sẻ nữa, có cái lợi nào lọt sang chủ Tàu, thì lại xuống nĩa bác Nhật, không vào tay bác Nhật, thì vào tay chủ Tàu, ta vẫn là người chủ nhà mà thương an cận thôi!

Kia vương-dòng đã đứng nóc nhà rồi, ta phải ra mà bước-chải với thiên-hạ chứ? Cái giải-dắt găm hoa này, sẽ là một cái chiến-trường kinh-tế kịch-lệ, mà sản-vật thiên nhiên của Việt-Nam tức là khí-giới tốt tinh-nhuệ của các thương-dịch và đồng-bào ta lại cũng tức là quân-vận-tái cho họ. Thế thì ta có nên cứ chống tay ngồi đợi cho họ rú nhau chia mỗi xẻ miếng, hay là ta cũng phải vì lẽ sinh-tồn, mà gắng công-tiến-thủ, cũng tô-chức ngay bây giờ một đội quân thương-chiến dù cơ quan mà phòng thủ?

Cái sự-nghiệp « sinh-tái » đó, ta biết trông vào ai bây giờ? Năm hạng trên kia, ta đã không trông cậy vào riêng một hạng người nào được.

Thiết-tưởng ta chỉ còn mong sao làm lòng « ái-quốc » chặn chính quang minh của những nhà thực thời vụ bất kỳ phải gao, bất kỳ bực nào, có đủ tài-đức, thể-lực, hoặc có tiền bạc, đang lúc quốc-gia đa sự, các ngài cũng tư cái cảnh tượng phú quý riêng, mà nhìn lại non-sông này sẽ vứt bỏ cái lòng ích-kỷ, mà phải bỏ ngay cái lòng công-tâm, công-lực để mưu lo công-ích, công-lợi cho đồng-bào. Các ngài cũng hiểu rằng: ngày xưa các vị « tiên dân » ta, những bậc có tài, có đức, muốn để lại cho đời sau có tiếng « khai-quốc công-thần » thì ngày nay các ngài cũng nên có một cái hi-vọng ghi lên vào sử-xanh nước nhà, là « cứu-quốc ân-nhân » mà thôi, chắc các ngài cũng muốn hoai-bào cái hi-vọng cao-lưu-thượng-ý.

Nhưng thiết-tưởng, nếu các ngài có nhiệt-tâm với hậu-vận kinh-tế nước nhà, mà toàn-thể quốc-dân chỉ giữ thói lãnh-dạm xưa nay, thì các nhà « tiên phong » cũng không biết nương-tựa vào đâu, mà bố-cục được. Cho nên muốn cho đạt được mục-dịch doanh-thương của ta, ta phải cùng nhau chung lo, bất kỳ là giai cấp nào, phải tùy địa-vị mà lo, tùy cảnh-ngộ mà lo, tùy tài-lực mà lo: ba cây đũa lại, mới nên hòn mui cao được.

Ta lo thế nào? Đại khái ta cứ trông vào gương người Tàu mà lo. Từ những nơi đô-thị, hải-cảng, cho đến thôn-giã, giang-dầu, nơi nào thô-sản nhiều, nơi nào tiêu thụ được, nơi nào giao-thông tiện, thì hoặc cá-nhân, hoặc đoàn-thể, mở cửa hàng, lập hội-buôn, dựng công-xưởng. Công việc nhỏ-nhỏ, thường-thường, thì tùy học-vấn, tùy kiến-vấn, tùy lịch-duyet mỗi người mà kinh-doanh. Đến như chính-dồn công-nghiệp to tát, bậc muốn, bậc ưc, bậc triền, tất nhiên phải có những nhà tân-học chuyên-môn, để tô-chức, chủ trương, mới duy-tri, phát đạt được. Điều đó đã gì-nhiên.

Giả sử ở ngay trong bán-bại, không có được một ông tân-học chuyên-môn về thương-mại, công-nghệ để hướng-dạo cho, thì cũng không khó gì. Nay đồng-bào ta, cũng có làm kẻ hàng-lâm, hoặc ở trường Thương-Mại Hà-thành ra, hoặc có bằng thương-học, luật-học ở Pháp về, ai có muốn lập hội-buôn, dựng cơ-xưởng, mà thiếu kẻ đưa đường, chỉ neo, thì cứ « yết-bảng cầu hiền », chắc cũng có người ứng dụng.

Hội-buôn ta phải lập cho nhiều đã đành, còn cơ-xưởng để chế-tạo, ta không thể không quan-tâm đến. Cái vấn đề này, lại càng quan hệ gấp-mớ cái vấn đề lập hội-buôn, vì cứ xét qua, cũng đủ thấy rằng ta có chế-tạo ra được vật gì đâu hoặc giả cũng có được một vài, nhưng khác nào một hạt cát bề-dông, từ miếng xà-phòng giặt áo, cho đến mảnh giấy cuốn thuốc, từ đồ ăn, thức-mặc, nhất-thiết vào tiền đi mua của người cá, mà cũng là, mua thế lấy làm đặc-chi-lâm. Trừ ra món gạo là của giới sinh-sản, là họ mua ta, ngoài ra ta đã có dè-dặt cái gì cho đang thiên-hạ chủ-mục vào chưa? Thế là liên-ra thì có, tiền vào thì không. Nếu đời

nào cũng không, lúc nào cũng không mãi như thế, e có ngày không còn!

Những cái công-xưởng thường-thường, thì những người đã học trường kỹ-nghệ, cũng có đủ tư-cách mà đảm-dang chủ-tri. Nhưng chỉ có những công-xưởng « châu-chấu », thì không đủ sức chống nổi với cái bánh xe « không-lò » của ngoại-thương, phải có ít nhiều cơ-xưởng kỹ-nghệ nguy nga, mới đường-dường đối-phó với cái trào-lưu kinh-tế bùng-bọt như kia. Cái cơ-đồ hùng-vĩ này, ai bảo đồng-bào ta kén-giữ đủ vật-lực mà gây dựng được? Trong Nam ngoài Bắc, vẫn có nhà cơ-phù miền là các ngài có bằng tâm, thì lo gì không hợp nhau mà làm được.

Nếu hỏi nhân-tài ta đâu, để ra mà đảm-dang cái sự-nghiệp thiên-nan, vạn-nan như thế? Thưa, đại nhân-tài, ta tuy còn thiếu, nhưng tiền nhân-tài, ta vẫn có thừa: những tay « thầy thợ » ta kia, nếu có kẻ xưởng, ít có người họa. Còn nhân-tài chuyên-môn, thì một vài ông kỹ-sư ta bây giờ ở đâu? Các ông đi đó, đi đây, là vì xa-hội ta chưa ai « thụ-dụng » chứ nếu nay có đủ cơ-quan để « dụng-tài », thì các ông chắc lại vui lòng giúp việc. Nếu ngoài ra còn thiếu nữa, thì các ông kỹ-sư ngoại-dương, họ có tài, mà tiếc chỉ tài, họ có tài cũng mong có dụng. Kia nước Xiêm, nước Nhật, lúc họ mới bắt đầu công-cuộc duy-tân, thì nhân-tài đâu họ dùng cho đủ, có phải là họ « chiêu-tài » Âu-Mỹ đấy không? Sao ta không biết cầu tài như họ? Hay là họ có nghị-lực kinh-doanh, còn ta có nghị-lực nội, mà không nghị-lực làm? Họ giàu lòng công-ích, mà ta thì giàu tư-lợi chăng? Nếu ta không lo chấn-hưng thương-mại, kỹ-nghệ trong nước cho có cơ-sở, thì mỗi năm các ông kỹ-sư ta tốt nghiệp ở Pháp về, các ông biết tho tay chân vào dân, thành ra sau này con-em tuân-lũ ta, không lo không tài, mà lo không dụng.

(Còn nữa)
TRƯƠNG-CÁI QUINHƠN

VĂN-VẤN

Họa văn thơ « Gà gáy ».
Trong số báo 24

Giác hồ phớt phớt chẳng còn mê,
Đạp cánh bên tường đã lết lê.
Thấy tiếng thỏ dáo (1) ghé mắt nấp,
Nghe hơi quạ lùa (2) há quơ lơ.
Cờ Tàn (3) mở lot khi kén cồng,
Hội Tàn (4) theo hội giầy múa nghêu.
Thôi chờ, đồng bào đừng ngại nữa,
Mang bầu nhiệt-huyết (lành) mau nghe.
Mưu-Cúc
H. V. B.

1) Mặt trăng 2) mặt trời.
3) Mạnh-thương quân qua đi.
4) Ông Tô-dĩnh nghe gà gáy dậy mùa gươm.

Bài ca khuyên bạn đồng-bào giúp dân bị lụt

Đầu bệ họ sa chân ngã lết,
Khách đi đường không lẽ bỏ qua.
Chiếc thuyền kia gặp lúc phong-ba,
Người trên bến để mà tin lang cá.

Có chữ rằng:
« Kiến nghĩa bất vi vô đồng giã »
Hỡi đồng bào ai đã xet cho chưa.
Nhân-dân Thanh-hóa bây giờ,
Cảnh tình lụt bão, đã dục tố tường:
Lên sóng bạc bốn phương lai láng.

Trận củ phong thổi ràn từ bề
Sắc-sinh trời nổi ẽ hể!

Cửa tiền chìm đắm, trạm bệ thiết tha!

Nhà cửa họ vẫn dà đỏ mắt,
Ruộng vườn kia hóa đất ra hồ!
Biết bao kẻ chết không mồ!

Biết bao kẻ sống đơn côi bần hàn!

Người đồng châu trên đang than-khóc.

Kẻ óm còn chen-chốc xin còng.

Bao nhiêu đoạn khổ tình thương.

Hàng ngày hàng thấy báo chương rành-rành.

Xin hãy nghĩ chắt tình đồng-loại,

Xin tỏ lòng thân ái cùng nhau.

Tương tư là nghĩa thế nào?

Kẻ giàu người khó giúp nhau với cùng.

Của bố thì tùy lòng nhiều ít,

Chẳng qua là như rít nhiều chan.

Cùng nhau cõ vũ khuyển lon,

Nhiều tay nên hợp, nhiều con nên ràng.

Họa may được đôi phần đỡ vơi,

Giặc-dầu nhau khỏi bực Trầm-luân.

Càng chia tiền, càng mở rộng,

Lòng nào mà chẳng động lòng bi thương.

Mấy lời khuyên bạn tổ tương.

Văn Âm

NGUYỄN BA NIỆM

TẠP-LOẠI

Lược khảo về phong tục mọi ở xứ Đồng-nai-thượng. (Haut Dong-Nai)

Tục ngữ có câu: « Đất có quẻ, lễ có thời »; người văn-minh có phong hóa văn-minh, dân mọi-rợ có tục-tuần mọi-rợ. Ở đời muốn cho lịch-thiệp, thời-đều gì cũng cần nên biết đến. Kỳ - giả nhân-dương nhiệm vào nơi man-địa, cũng-tiểu quang-án quai-hóa, mới biên-chép sự-lực những phong-tục mọi ở xứ này, đem công-hiệu cho chư đọc-giã, tưởng cũng không phải là một sự vô-bổ vậy.

1° Tin-nguồn. - Nói về sự tin-nguồn thời dân mọi cũng mê-tin trời, đất, quỷ, thần như người Nam ta. Nhưng nơi thờ-tự tuyệt-nhiên không có. Cũng kỳ-yên, cũng cầu-đạo; nhưng muốn cúng lễ nào, thời cũng, chứ không có ngày húy-kỳ nhất-dịnh.

Mà cũng thế là cùng ai? Tục là cúng trời đất, cúng ông-sông, ông-núi vậy. Như ở trong xứ có con sông nào lớn, quá núi nào cao, tức là những vị-thần thủy-vàng. Đến mùa làm lúa, lúc lúa đã mọc lên rồi, thời có lễ cúng gọi là « Cúng giàng » nghĩa là cúng ông thần lúa.

Còn sự phụng thờ bà, thời chỉ khi người mới chết, tại thể còn để tại trong nhà chưa chôn, thời cúng quây; lúc ấy bà con, anh em, tùy gia-phong kiem ai có vật gì thời đem đến cho tang-gia (rượu, gà, heo, ché, v.v.) cũng như cách bên ta đi diếu vậy. Mỗi một giòng thời có một chỗ đất chôn mà riêng, như chỗ « nghĩa-địa ». Bao nhiêu người chết đều đem chôn tại chỗ ấy cả. Khi đã

chôn vào chỗ đất ấy rồi, thời từ đấy về sau không cúng quây gì nữa. Trừ ra đều có người nào chết phải chôn xa, phải tạm chôn ở chỗ nào khác, thời trong cái thời-kỳ ấy, mỗi năm phải cúng một lần, cho đến sau khi đem được hài cốt về lại chỗ đất chôn rồi thời thôi. Lễ-vật cúng quây thời tùy vật sở hữu, gà, heo, trâu, rượu v.v. lại có một bát lửa nban và một chén nước-lá nữa. Lễ vật đã cúng xong rồi, thời chủ-nhân ngồi xếp bệ he ở trước mặt mà khấn một cách lớn tiếng như ta nói chuyện, và không qui-lay gì hết.

Họ cũng tin rằng người chết rồi hóa ra ma, nhưng ma quỷ chỉ ở tại mộ-mả mà thôi; nên cái kiêu nào họ có đi đến chỗ chôn mả mới sợ. Còn ra nữa thời sự gì mà họ không hiểu nguần cơn, thời cho là trời đất làm ra uest. Họ tin lắm sự bùa-cười, như là: Trong một đống-mổ có hai con kiến-chùa lớn hơn, mà ở trên lưng con dục có những vết đen đen.

Họ bảo rằng những vết ấy là vết roi của trời đánh. Vì chúng loài xưa ông trời sai loài kiến ấy đi làm ở mỗi cho khắp cả xứ Đồng-nai-thượng này; nhưng vì loài trùng ấy đi làm không được khắp, như ở tại Lang-bian thời k ông có một d-mối nào hết, nên ông trời mới phạt loài trùng ấy mà đánh roi ư nó có lần ra.

Nói rút lại thời giống mọi nói còn ở vào thời-kỳ thần-quyền vậy.

2° Tang-lũ. - Về sự tang-thối thời rằng không như bên ta, nhưng cũng có vẻ đặc-biệt, như là: một người dân bà chết chồng, nếu còn thương-xót, thời cạo troc đầu và bỏ những đồ trang-sức không mang nữa, đến khi sự đau đớn đã nguôi rồi, thời mới ăn mặc lại như thường, thế mới ở trong nỗi-giống lại còn có nhiều tư-tưởng thương-luân bại lý, ban nước hại dân.

(Còn nữa)
Mai Khắc Tường

Còn ai là người hào tâm ???

Xin giúp nạn dân Thanh-hóa

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Lại sách cấm
Mới có nghị-dinh quan Khâm-sư Trung-kỳ cầm quyền « Giảng-thiền » thứ V, của Đại-công và Mông-tiền làm và Nam-dông thứ đã xuất bản tại Hanoi, không được du-nhập, lưu hành, bán, chứa và gửi ở trong hạt Trung-kỳ.

Ơn mưa móc

Được tin dịch xác rằng: hai bà Tôn-cung (Dịch Mầu và sinh Mầu vua Khải-định) đã sắc cho Bộ-bộ trích trong khoản lệ-ngân năm 1928 một ngàn đồng (4.000\$00) để chẩn cấp cho nạn-dân Thanh-hóa.

Ồi! làm than muôn chúng, mưa móc chín tròng, ấy là ơn « quốc mẫu » đối với nòi Việt-nam, hay là ơn « Hoàng gia » đối với dân « Tuang ấp »; mừng bao nhiêu càng đáng nghĩ bấy nhiêu !!!

K. S.

Phu xe xem bả

Hôm qua kỷ gia đi qua con đường Đông-Bà, thấy mấy tên phu xe, gác xe bên đường ngồi nơi chuyện; bỗng nghe có một anh nói: « Vừa rồi tôi xem Đông-pháp-thời-báo có chuyện: ... » chắt chắt! phu xe Huế đã biết xem báo rồi à! lạ thật! thú thật! nếu phương lao động nước mình, đều như anh kia hết thấy, thì tư-lương nước nhà, cao gì mà mờ mịt; tình-trạng thôn-quê, can gì mà bịt bưng; mà nói cho đúng ra, đương nguần luân các nhà báo cũng không còn đứng trong vòng chật hẹp như ngày nay vậy. Thế mà có đâu !!!

Việt-xô

Cuộc chớp bóng làm nghĩa

Tại rạp Tam-lân đường Paul-Bert Huế vừa rồi có một cuộc chớp bóng giúp dân Thanh-hóa, tiền thu được 131\$00. Trong số tiền ấy ông chủ Tam-lân không tính tiền phim-tiền điện và phí tổn khác, chỉ trừ tiền tiền thiết-thành còn 12\$50, hiện đã do quan Công-sứ Thừa-tuần chuyển-đại ra Thanh-hóa để chẩn-phat cho nạn-dân.

TOURANE

Hội Sport-Touranaals

Nguyên hội chúng tôi mới làm nhà hội-quán xong đường tái-chính còn rất chật hẹp, hiện tiền làm nhà cũng còn thiếu ít nhiều. Bởi thế hội chúng tôi trước có định id chức hai tối diễn kịch để lấy tiền sắm bàn, tủ cho hội. Kế đó chúng tôi nghe tin làh Tsang-hoa bị lụt, nên định hát thêm một đêm nữa là ba. Trong ba đêm ấy tin được bao nhiêu tiền sẽ chia ra làm hai: một nửa quyền cho đồng bào bị lụt tỉnh Thanh-hóa, còn một nửa thì giúp cho hội. Ấy mục-dịch hội chúng tôi rõ ràng như thế và có thành được hiệu-quả tốt, cũng là nhờ ở anh em chị em đồng bào hết lòng giúp cho.

Nay chúng tôi sợ rằng có người chưa hiểu rõ, đem lòng nghi-kỵ chúng tôi là mượn danh việc nghĩa, để kiếm tiền làm việc cho Hội chúng tôi, nên phải có mấy lời kính-trình, xin đồng bào xet-tôi để khỏi sự nghi-ngờ. Vậy đến ngày khai-diễn là 31 Decembre 1er và 2 janvier tại Lạc-Khoanh xin mời đồng bào chiếu cố.

Hội Sport-Touranaals kính cáo

NGHỆ-AN

(QUỲNH LƯU)

Tranh nhau điên-thở

Làng Quỳnh-dôi, lúc trước có ông Quận-công về hưu, thấy dân làng nghèo-cực, số lính thì đông, mà ruộng thì không có, mới cấp cho ba ki-oanh ruộng được 18 mẫu ruộng đất lớn là « huệ-binh điền » đao con c'ân ông ta giữ và khắc vào bia rằng « Lũg binh gia quân nghiệp » hồ trong làng ai đi lính thì được ăn, đến lúc về lính thì thôi.

